

Số: 71 /2011/TT- BCA

Hà Nội, ngày 17 tháng 10 năm 2011

THÔNG TƯ

Quy định về tuyển sinh vào các trường Công an nhân dân

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục ngày 25 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 77/2009/NĐ-CP ngày 15/9/2009 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an;

Bộ trưởng Bộ Công an quy định tuyển sinh vào các học viện, trường đại học, cao đẳng, trung cấp, văn hoá Công an nhân dân (sau đây gọi chung là các trường Công an nhân dân), như sau:

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Thông tư này quy định về nguyên tắc, đối tượng, tiêu chuẩn, quy trình, thủ tục hồ sơ và phân công trách nhiệm trong công tác tuyển sinh vào các trường Công an nhân dân.

2. Thông tư này áp dụng đối với:

a) Các trường Công an nhân dân, Tổng cục, đơn vị trực thuộc Bộ, Công an tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Sở Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy (sau đây gọi chung là Công an các đơn vị, địa phương) được giao nhiệm vụ thực hiện công tác tuyển sinh trong Công an nhân dân; thí sinh đăng ký dự thi tuyển sinh, dự tuyển, xét tuyển vào các cấp học, trình độ đào tạo tại các trường Công an nhân dân.

b) Cơ quan, đơn vị và cá nhân ngoài ngành Công an có chỉ tiêu được thi tuyển, dự tuyển, xét tuyển vào đào tạo tại các trường Công an nhân dân thực hiện theo quy định của Thông tư này.

c) Tuyển sinh vào đào tạo tại các trường Công an nhân dân đối với người nước ngoài có quy định riêng.

Điều 2. Nguyên tắc tuyển sinh vào các trường Công an nhân dân

1. Tuyển sinh vào các trường Công an nhân dân phải căn cứ vào yêu cầu công tác, chiến đấu và xây dựng lực lượng Công an nhân dân; gắn quy hoạch cán bộ với quy hoạch đào tạo đáp ứng yêu cầu trình độ theo tiêu chuẩn chức danh nghiệp vụ của từng cán bộ đang hoặc sẽ đảm nhận sau khi tốt nghiệp; đảm bảo chất lượng, số lượng, thực hiện dân chủ, công bằng, công khai.

2. Tuyển sinh vào các trường Công an nhân dân được thực hiện trên cơ sở kết hợp giữa kiểm tra học lực, sức khỏe, năng khiếu, tiêu chuẩn chính trị, phẩm chất đạo đức của người dự tuyển theo quy định riêng của Bộ Công an với kết quả thi tuyển, cử tuyển, xét tuyển theo quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo và quy định của Bộ Công an.

Điều 3. Tỷ lệ tuyển sinh đối với nữ học sinh

Việc tuyển sinh (tuyển mới) đối với nữ học sinh vào các trường Công an nhân dân được xác định chỉ tiêu riêng với tỷ lệ từ 10 – 15% trên tổng chỉ tiêu đào tạo của từng ngành học và từng trường; không hạn chế tỷ lệ nữ sơ tuyển và đăng ký dự tuyển vào các trường Công an nhân dân; số lượng sơ tuyển do thủ trưởng, giám đốc Công an các đơn vị, địa phương quyết định dựa trên nhu cầu sử dụng cán bộ nữ của đơn vị, địa phương mình và có trách nhiệm tiếp nhận công tác sau khi tốt nghiệp.

Chương II

NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Mục 1

TUYỂN SINH ĐÀO TẠO SAU ĐẠI HỌC

Điều 4. Tuyển sinh đào tạo tiến sĩ

1. Đối tượng, điều kiện đăng ký dự tuyển

a) Đối tượng: giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục trong các trường Công an nhân dân; các chức danh chuyên viên, trợ lý công tác tham mưu, nghiên cứu khoa học; cán bộ quy hoạch lãnh đạo từ cấp phòng trở lên thuộc Công an các đơn vị, địa phương, các chức danh yêu cầu công tác phải có trình độ tiến sĩ theo quy định.

b) Điều kiện đăng ký dự tuyển: ngoài những quy định về điều kiện đăng ký dự tuyển theo quy chế đào tạo trình độ tiến sĩ hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo, người dự tuyển phải có bằng thạc sĩ đúng chuyên ngành hoặc chuyên ngành phù hợp với chuyên ngành đào tạo ở trình độ tiến sĩ; có thời gian làm việc chuyên môn, giảng dạy, công tác thực tiễn từ 05 (năm) năm trở lên (không kể thời gian đi

học, thời gian phục vụ có thời hạn trong lực lượng Công an nhân dân); không quá 50 tuổi.

2. Thời gian và hình thức tuyển sinh: thực hiện theo quy chế đào tạo trình độ tiến sĩ hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và hướng dẫn của Bộ Công an.

Điều 5. Tuyển sinh đào tạo thạc sĩ

1. Đối tượng, điều kiện đăng ký dự thi

a) Đối tượng: giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục trong các trường Công an nhân dân; các chức danh chuyên viên, trợ lý công tác tham mưu, nghiên cứu khoa học; lãnh đạo cấp đội trở lên thuộc Công an các đơn vị, địa phương, các chức danh yêu cầu công tác phải có trình độ thạc sĩ theo quy định.

b) Điều kiện đăng ký dự thi: ngoài những quy định về điều kiện đăng ký dự thi theo quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo, bổ sung quy định về văn bằng và về thời gian công tác chuyên môn và độ tuổi như sau:

- Về văn bằng: có bằng tốt nghiệp đại học chính quy, nếu tốt nghiệp đại học hệ vừa làm vừa học hoặc liên thông trình độ đại học phải đạt từ loại khá trở lên đúng ngành hoặc chuyên ngành phù hợp với chuyên ngành đào tạo ở trình độ thạc sĩ; trường hợp tốt nghiệp đại học ngành gần với chuyên ngành dự thi phải học bổ sung kiến thức trước khi dự thi hoặc có văn bằng thứ hai đảm bảo ngang bằng trình độ đại học chính quy.

- Về thâm niên công tác và độ tuổi: người có bằng tốt nghiệp đại học chính quy từ loại khá trở lên thuộc ngành đúng hoặc phù hợp với chuyên ngành đăng ký dự thi được đăng ký dự thi sau 02 (hai) năm công tác thực tế; những đối tượng còn lại phải có ít nhất 03 (ba) năm công tác thực tế (kể từ ngày có quyết định công nhận tốt nghiệp đại học đến ngày nộp hồ sơ dự thi); không quá 45 tuổi.

2. Đối tượng và chính sách ưu tiên, các trường hợp miễn thi tuyển sinh: thực hiện theo quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và hướng dẫn thực hiện của Bộ Công an.

3. Thời gian và hình thức tuyển sinh: thực hiện theo quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và hướng dẫn của Bộ Công an.

Mục 2

TUYỂN SINH ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG

Điều 6. Tuyển sinh đào tạo đại học, cao đẳng chính quy

1. Đối tượng, điều kiện đăng ký dự thi

a) Đối tượng:

- Cán bộ, chiến sĩ Công an trong biên chế, có nhu cầu học tập nâng cao trình độ, được Công an đơn vị, địa phương cử đi dự thi;

- Hạ sĩ quan, chiến sĩ phục vụ có thời hạn trong Công an nhân dân có thời gian công tác từ đủ 18 (mười tám) tháng trở lên (tính đến tháng dự thi), có nguyện vọng và được Công an các đơn vị, địa phương cử đi dự thi;

- Học sinh có hộ khẩu thường trú tại địa phương nơi đăng ký sơ tuyển, là Đảng viên hoặc Đoàn viên thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh;

- Công dân hoàn thành phục vụ có thời hạn trong Công an nhân dân hoặc hoàn thành nghĩa vụ quân sự trong Quân đội nhân dân được dự thi thêm một lần trong thời gian mười hai tháng kể từ ngày có quyết định xuất ngũ.

b) Đối tượng thuộc diện tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển: học sinh đã tốt nghiệp trung học phổ thông đủ điều kiện thuộc diện tuyển thẳng hoặc ưu tiên xét tuyển vào đào tạo đại học, cao đẳng theo quy định hàng năm của Bộ Giáo dục và Đào tạo phải đạt yêu cầu sơ tuyển theo quy định của Bộ Công an.

2. Điều kiện đăng ký dự thi

a) Về trình độ văn hoá:

- Đối tượng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 6 của Thông tư này phải tốt nghiệp trung học phổ thông theo hình thức giáo dục chính quy hoặc giáo dục thường xuyên, trung cấp chuyên nghiệp, trung cấp nghề. Đối với người tốt nghiệp trung cấp nghề phải tốt nghiệp trung học cơ sở trung học cơ sở, đã học đủ khối lượng kiến thức và thi tốt nghiệp các môn văn hoá trung học phổ thông đạt yêu cầu theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Trong những năm học trung học phổ thông đạt học lực từ trung bình trở lên, trong đó ba môn thuộc khối đăng ký dự thi vào các trường Công an nhân dân phải đạt từ 6,0 (sáu) điểm trở lên; riêng đối với học sinh ở các vùng KV1, học sinh là người dân tộc thiểu số, công dân phục vụ có thời hạn trong Công an nhân dân đạt từ 5,0 (năm) điểm trở lên.

b) Về độ tuổi:

- Đối với cán bộ, chiến sĩ Công an trong biên chế, không quá 30 tuổi (tính đến năm dự thi);

- Đối với học sinh, không quá 20 tuổi; riêng học sinh là người dân tộc thiểu số không quá 22 tuổi (tính đến năm dự thi).

c) Tiêu chuẩn đạo đức, phẩm chất chính trị:

- Về tiêu chuẩn đạo đức: trong những năm học trung học phổ thông đạt yêu cầu về hạnh kiểm từ loại khá trở lên;

- Về phẩm chất chính trị: đảm bảo theo quy định hiện hành của Bộ trưởng Bộ Công an đối với việc tuyển người vào lực lượng Công an nhân dân.

Đối với công dân đang phục vụ có thời hạn trong Công an nhân dân hoặc đã hoàn thành phục vụ có thời hạn trong Công an nhân dân, Quân đội nhân dân, thời gian tại ngũ, hàng năm đều hoàn thành nhiệm vụ trở lên, không vi phạm kỷ luật từ mức khiển trách trở lên.

d) Về tiêu chuẩn sức khỏe: người dự thi không mắc bệnh kinh niên, mãn tính; thể hình, thể trạng cân đối; không có dị hình, dị dạng; đối với nam về chiều cao từ 1,64m đến 1,80m và cân nặng từ 48 kg đến 75 kg; đối với nữ về chiều cao từ 1,58m đến 1,75m và cân nặng từ 45 kg đến 60 kg; đối với học sinh thuộc vùng KV1, học sinh là người dân tộc thiểu số theo từng giới được hạ thấp 02 (hai) cm về chiều cao và 02 (hai) kg cân nặng; đối với công dân đang phục vụ hoặc đã hoàn thành phục vụ có thời hạn trong Công an nhân dân, chiều cao thực hiện theo Thông tư liên tịch số 09/2009/TTLT-BCA-BYT ngày 03/11/2009 giữa Bộ Công an và Bộ Y tế hướng dẫn khám sức khỏe để tuyển chọn công dân phục vụ có thời hạn trong Công an nhân dân; Công an các đơn vị, địa phương có yêu cầu tuyển về chiều cao, cân nặng cao hơn quy định chung phải báo cáo Bộ trưởng quyết định.

3. Thi tuyển: trong một năm, mỗi thí sinh chỉ được đăng ký dự thi vào 01 (một) ngành học ở một trường. Việc tổ chức thi tuyển vào từng ngành học ở từng trường được thực hiện theo hướng dẫn tuyển sinh hàng năm của Bộ Công an.

4. Điểm xét tuyển:

a) Thực hiện theo nguyên tắc lấy điểm thi cộng với điểm ưu tiên xét tuyển vào các trường đại học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, đảm bảo theo tỷ lệ thí sinh dự thi của các khối thi và không vượt quá chỉ tiêu đã được Bộ Công an giao. Trường hợp phương án xét tuyển vượt quá chỉ tiêu hoặc có bất hợp lý về tỷ lệ điểm xét tuyển giữa các khối, ngành học, trong việc xét tuyển gửi đào tạo tại các trường ngoài ngành (đối với các trường có chỉ tiêu) phải báo cáo Bộ (qua Tổng cục Xây dựng lực lượng Công an nhân dân) để quyết định. Điểm xét tuyển không thấp hơn mức điểm sàn xét tuyển đại học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

b) Các trường cao đẳng không tổ chức thi tuyển sinh; căn cứ kết quả điểm thi đại học và đăng ký nguyện vọng của thí sinh, các trường cao đẳng đề xuất phương án điểm xét tuyển trên cơ sở chỉ tiêu Bộ Công an giao. Điểm xét tuyển không thấp hơn mức điểm sàn xét tuyển cao đẳng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

5. Thời hạn hoàn thành việc chấm thi, xác định điểm trúng tuyển, gửi giấy chứng nhận kết quả điểm thi cho thí sinh thực hiện theo quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo và hướng dẫn tuyển sinh hàng năm của Bộ Công an.

Điều 7. Tuyển sinh đào tạo đại học, cao đẳng hình thức vừa làm vừa học

1. Đối tượng, điều kiện đăng ký dự tuyển

a) Đối tượng:

- Cán bộ, chiến sĩ Công an trong biên chế; có thời gian công tác từ đủ 02 (hai) năm trở lên, tính đến tháng dự thi (không tính thời gian đi học, thời gian phục vụ có thời hạn trong Công an nhân dân, thời gian tạm tuyển); yêu cầu công tác phải có trình độ đại học hoặc cao đẳng theo tiêu chuẩn chức danh;

- Đối tượng thuộc diện miễn thi và ưu tiên xét tuyển: thực hiện theo quy chế tuyển sinh đại học và cao đẳng hình thức vừa làm vừa học hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và hướng dẫn của Bộ Công an.

b) Điều kiện đăng ký dự tuyển:

- Về trình độ văn hoá: phải tốt nghiệp trung học phổ thông theo hình thức giáo dục chính quy hoặc giáo dục thường xuyên, trung cấp chuyên nghiệp, trung cấp nghề. Đối với người tốt nghiệp trung cấp nghề phải tốt nghiệp trung học cơ sở, đã học đủ khối lượng kiến thức và thi tốt nghiệp các môn văn hoá trung học phổ thông đạt yêu cầu theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Về độ tuổi: cán bộ, chiến sĩ Công an trong biên chế, không quá 45 tuổi (tính đến năm dự thi);

- Về ý thức tổ chức kỷ luật: trong hai năm công tác liền với năm dự tuyển đều hoàn thành nhiệm vụ trở lên, không trong thời gian chấp hành kỷ từ hình thức khiển trách trở lên hoặc đang chờ xét kỷ luật.

2. Thi tuyển sinh: khối thi, thời gian tổ chức thi thực hiện theo quy chế đào tạo đại học, cao đẳng hình thức vừa làm vừa học hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và quy định của Bộ Công an.

3. Điểm xét tuyển: việc xét tuyển được thực hiện theo điểm trúng tuyển trên nguyên tắc lấy điểm thi cộng với điểm ưu tiên theo khu vực và đối tượng (nếu có) cho đủ chỉ tiêu đào tạo đã ban hành.

Điều 8. Tuyển sinh đào tạo liên thông trình độ đại học, cao đẳng

1. Đối tượng, điều kiện đăng ký dự tuyển

a) Đối tượng: cán bộ, chiến sĩ Công an đã có bằng tốt nghiệp trung cấp Công an nhân dân hoặc bằng tốt nghiệp cao đẳng Công an nhân dân có nhu cầu đào tạo đáp ứng tiêu chuẩn chức danh phải có trình độ cao đẳng hoặc đại học.

b) Điều kiện đăng ký dự tuyển

- Đối với đào tạo liên thông từ trình độ trung cấp lên trình độ cao đẳng hoặc từ trình độ cao đẳng lên trình độ đại học: cán bộ, chiến sĩ tốt nghiệp loại khá trở lên được tham gia dự tuyển phải có đủ 01 (một) năm công tác; cán bộ, chiến sĩ tốt nghiệp loại trung bình, trung bình khá phải có đủ 02 (hai) năm công tác (kể từ ngày tốt nghiệp) trong các lĩnh vực nghiệp vụ theo đúng ngành nghề sẽ dự tuyển.

- Đối với đào tạo liên thông từ trình độ trung cấp lên trình độ đại học: cán bộ, chiến sĩ có bằng tốt nghiệp trung cấp Công an nhân dân phải có đủ 03 (ba) năm công tác (kể từ ngày tốt nghiệp) trong các lĩnh vực nghiệp vụ theo đúng ngành nghề sẽ dự tuyển.

- Đối với cán bộ, chiến sĩ có bằng tốt nghiệp trung cấp hoặc cao đẳng khác ngành đào tạo nhưng cùng trong một khối ngành, nếu có nhu cầu đào tạo liên thông thì phải học thêm một khối lượng kiến thức bổ sung để có đủ trình độ đầu vào của ngành theo học liên thông trước khi dự thi tuyển. Khối lượng kiến thức phải học bổ sung do Hiệu trưởng quyết định.

- Về độ tuổi: cán bộ, chiến sĩ Công an không quá 45 tuổi (tính đến năm dự thi).

- Về ý thức tổ chức kỷ luật: trong 02 (hai) năm công tác liền với năm dự tuyển đều hoàn thành nhiệm vụ trở lên, không trong thời gian chấp hành kỷ từ hình thức khiển trách trở lên hoặc đang chờ xét kỷ luật.

2. Thi tuyển

a) Đào tạo liên thông trình độ cao đẳng lên đại học Công an nhân dân, tổ chức thi 02 (hai) môn là cơ sở ngành và kiến thức ngành.

b) Đào tạo liên thông trình độ trung cấp lên đại học Công an nhân dân, tổ chức thi tuyển 03 (ba) môn : 02 (hai) môn văn hoá và 01 (một) môn cơ sở ngành, chuyên ngành. Đề thi thực hiện theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3. Điểm xét tuyển: thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 7 Thông tư này.

Điều 9. Tuyển sinh đào tạo để cấp bằng tốt nghiệp đại học thứ hai

1. Đối tượng và độ tuổi: cán bộ Công an đã tốt nghiệp các trường đại học trong hoặc ngoài ngành Công an nhân dân, có nhu cầu học tập để có bằng đại học

thứ hai đáp ứng theo tiêu chuẩn chức danh phù hợp với ngành nghề, lĩnh vực công tác, không quá 45 tuổi (tính đến năm dự tuyển).

2. Thi tuyển: theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3. Điểm xét tuyển: thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 7 Thông tư này.

Điều 10. Tuyển sinh đào tạo đại học cử tuyển

1. Đối tượng và vùng xét tuyển: học sinh các trường Văn hoá Công an nhân dân tốt nghiệp trung học phổ thông, khi tuyển vào trường văn hoá Công an nhân dân là người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú thuộc các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định hiện hành của Chính phủ, của Bộ Giáo dục và Đào tạo và hướng dẫn tuyển sinh hàng năm của Bộ Công an.

2. Xét tuyển: học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông lần một hàng năm tại các trường Văn hoá Công an nhân dân, trong đó các năm học trung học phổ thông xếp loại hạnh kiểm tốt, học lực trung bình, riêng năm lớp 12 điểm trung bình các môn đạt từ 6,0 (sáu) trở lên. Trong 03 (ba) năm trung học phổ thông tại trường Văn hoá Công an nhân dân không bị kỷ luật từ khiển trách trở lên.

Mục 3

TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRUNG CẤP VÀ CÁC CẤP HỌC KHÁC

Điều 11. Tuyển sinh đào tạo trung cấp chính quy

1. Đối với học viên tuyển mới

a) Đối tượng xét tuyển: bao gồm các đối tượng đã dự thi vào đại học chính quy tại các trường Công an nhân dân có đăng ký nguyện vọng xét tuyển vào đào tạo trung cấp hệ chính quy tại các trường Công an nhân dân.

b) Đối tượng thuộc diện tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển

- Tuyển thẳng:

+ Học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông đủ tiêu chuẩn tuyển thẳng theo quy định hàng năm của Bộ Giáo dục và Đào tạo và quy định của Bộ Công an, đạt yêu cầu về sơ tuyển và đảm bảo các tiêu chuẩn về tuyển người vào lực lượng Công an nhân dân theo quy định của Bộ Công an.

+ Học sinh tại các trường Văn hoá Công an nhân dân, đã tốt nghiệp trung học phổ thông không đủ tiêu chuẩn vào đào tạo đại học cử tuyển.

+ Con liệt sỹ Công an nhân dân, liệt sỹ hy sinh trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm dự thi đại học Công an nhân dân, đạt điểm sàn theo quy định của Bộ Công an trở lên và không có điểm liệt.

- Ưu tiên xét tuyển: con thương binh nặng Công an nhân dân (từ 81% trở lên); con Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động trong Công an nhân dân đã dự thi đại học Công an nhân dân, đạt điểm sàn trở lên theo quy định của Bộ Công an và không có điểm liệt.

c) Điểm xét tuyển: điểm trúng tuyển vào đào tạo trung cấp được xác định theo nguyên tắc lấy điểm thi đại học chính quy theo từng khối thi cộng điểm ưu tiên theo khu vực và đối tượng (nếu có) cho đủ chỉ tiêu Bộ giao.

d) Điểm ưu tiên: ngoài việc thực hiện theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Công an quy định đối tượng được hưởng điểm ưu tiên, bao gồm:

- Cộng 2,0 (hai) điểm cho con đẻ của cán bộ Công an trong biên chế (đang công tác hoặc đã nghỉ hưu); con đẻ của cán bộ hợp đồng lao động không xác định thời hạn trong Công an nhân dân và cán bộ Công an đã nghỉ mất sức, chuyển ngành, từ trần nhưng có thời gian công tác liên tục trong ngành Công an từ 15 năm trở lên.

- Cộng 1,0 (một) điểm đối với con đẻ của trưởng, phó trưởng Công an xã đang công tác hoặc đã nghỉ hưu, chuyển công tác nhưng có thời gian công tác liên tục trong lực lượng Công an xã từ 15 năm trở lên. Thủ trưởng, giám đốc Công an các đơn vị, địa phương chịu trách nhiệm về tính chính xác của đối tượng này.

Các trường hợp quy định tại điểm d khoản 1 Điều 11 Thông tư này đã bị xử lý hình sự, buộc thôi việc, tước danh hiệu Công an nhân dân không được hưởng ưu tiên.

e) Về xét tuyển: căn cứ điểm thi đại học chính quy và nguyện vọng đăng ký xét tuyển trung cấp Công an nhân dân của thí sinh (đã bao gồm điểm ưu tiên) để xét điểm từ cao xuống cho đủ chỉ tiêu Bộ giao cho từng trường trung cấp Công an nhân dân và cho từng khu vực.

Tuyển sinh vào đào tạo trung cấp chính quy kết thúc trước tháng 11 của năm tuyển sinh.

2. Đối với cán bộ, chiến sỹ Công an trong biên chế

a) Đối tượng, điều kiện xét tuyển: cán bộ, chiến sỹ Công an đã tốt nghiệp trung học phổ thông theo hình thức giáo dục chính quy hoặc giáo dục thường xuyên, trung cấp chuyên nghiệp, trung cấp nghề. Đối với người tốt nghiệp trung cấp nghề phải tốt nghiệp trung học cơ sở, đã học đủ khối lượng kiến thức và thi tốt

ng nghiệp các môn văn hoá trung học phổ thông đạt yêu cầu theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; trong 02 (hai) năm công tác liền với năm xét tuyển đều hoàn thành nhiệm vụ trở lên, không trong thời gian chấp hành kỷ từ hình thức khiển trách trở lên hoặc đang chờ xét kỷ luật; không quá 35 tuổi (tính đến năm xét tuyển).

b) Xét tuyển: trên cơ sở chỉ tiêu được phân bổ, Công an các đơn vị, địa phương xét chọn, gửi danh sách cán bộ đi học về các trường trung cấp thẩm định, chiêu sinh, nhập học và báo cáo về Tổng cục Xây dựng lực lượng Công an nhân dân để theo dõi thực hiện.

Điều 12. Tuyển sinh đào tạo trung cấp vừa làm vừa học

1. Đối tượng, điều kiện xét tuyển: thực hiện theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 11 Thông tư này.

2. Xét tuyển: thực hiện theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 11 Thông tư này.

Điều 13. Tuyển sinh đào tạo văn hoá nhỏ tuổi

1. Học sinh là người dân tộc thiểu số

a) Đối tượng: học sinh là người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú từ 05 (năm) năm trở lên (tính đến tháng 7 của năm tuyển sinh) tại các xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ.

b) Điều kiện tuyển chọn: đã tốt nghiệp trung học cơ sở (hết lớp 9), trong đó các năm học trung học cơ sở đạt học lực trung bình, hạnh kiểm khá trở lên; có đủ tiêu chuẩn về chính trị, đạo đức; thể hình cân đối, không mắc bệnh kinh niên, mãn tính; có khả năng phát triển bình thường về thể lực và trí lực, dưới 17 tuổi, cao 1,50 m trở lên. Riêng đối với nữ học sinh được hạ thấp hơn 02 (hai) cm về chiều cao.

Số lượng nữ học sinh dân tộc do Giám đốc Công an tỉnh quyết định, nhưng không vượt quá 15% tổng chỉ tiêu phân bổ hàng năm cho Công an địa phương. Không tuyển 02 (hai) học sinh trong một gia đình và trong thời hạn 03 (ba) năm không tuyển quá 05 (năm) học sinh trong một xã.

c) Xét tuyển: trên cơ sở chỉ tiêu đã được phân bổ, Công an các địa phương tổ chức tuyển chọn, gửi hồ sơ và danh sách về trường. Các trường Văn hoá Công an nhân dân kiểm tra tiêu chuẩn tuyển sinh, tổ chức chiêu sinh nhập học và báo cáo kết quả về Tổng cục Xây dựng lực lượng Công an nhân dân để theo dõi việc thực hiện.

2. Các đối tượng khác: con thương binh nặng Công an nhân dân từ 81% trở lên; con liệt sỹ Công an nhân dân; con liệt sỹ hy sinh trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, đảm bảo tiêu chuẩn tuyển sinh vào Công an nhân dân, đã tốt nghiệp trung học cơ sở, các năm học trung học cơ sở có hạnh kiểm khá trở lên nếu có nguyện vọng, được Công an các đơn vị, địa phương xét duyệt, đề nghị được xét tuyển thẳng vào các trường Văn hóa Công an nhân dân.

Tuyển sinh vào đào tạo văn hoá tại các trường Văn hoá Công an nhân dân kết thúc trước ngày 15 tháng 8 của năm tuyển sinh.

Mục 4

HỒ SƠ TUYỂN SINH

Điều 14. Hồ sơ đăng ký dự thi và hồ sơ tuyển sinh

1. Hồ sơ đăng ký dự thi và hồ sơ tuyển sinh vào đào tạo đại học, cao đẳng, trung cấp hệ chính quy theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và hướng dẫn hàng năm của Bộ Công an.

2. Hồ sơ đăng ký dự thi, xét tuyển các loại hình đào tạo khác thực hiện theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và do các trường Công an nhân dân hướng dẫn.

Điều 15. Hồ sơ nhập học vào các loại hình đào tạo tập trung

1. Đối với học viên tuyển mới:

- a) Đơn xin tình nguyện vào ngành Công an (theo mẫu của Bộ Công an);
- b) Bản lý lịch tự khai (theo mẫu của Bộ Công an) có xác nhận của xã, phường, thị trấn;
- c) Bản thẩm tra lý lịch (theo mẫu của Bộ Công an);
- d) Giấy chứng nhận sức khỏe (theo quy định của Bộ Công an);
- đ) Giấy khai sinh;
- e) Hộ khẩu thường trú;
- g) Học bạ và bằng tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp trung học phổ thông tạm thời đối với người trúng tuyển ngay trong năm tốt nghiệp (đối với học sinh nhập học các trường Văn hoá Công an nhân dân có học bạ và bằng tốt nghiệp trung học cơ sở);
- h) Biên bản xét duyệt của Hội đồng tuyển sinh Công an các đơn vị, địa phương;

i) Giấy chứng nhận ưu tiên (nếu có);

k) Giấy giới thiệu sinh hoạt Đảng hoặc giấy giới thiệu sinh hoạt Đoàn;

l) Phiếu báo điểm thi (trừ vào trường Văn hóa);

m) Giấy báo nhập học của trường;

2. Đối với cán bộ, chiến sĩ Công an trong biên chế:

a) Quyết định cử cán bộ đi học của Thủ trưởng, Giám đốc Công an các đơn vị, địa phương;

b) Hồ sơ gốc của cán bộ, chiến sĩ;

c) Giấy giới thiệu sinh hoạt Đảng hoặc giấy giới thiệu sinh hoạt Đoàn;

d) Giấy chuyển lương, quân trang;

e) Phiếu báo điểm thi (đối với các cấp học có tổ chức thi tuyển);

f) Giấy báo nhập học của trường;

g) Giấy chứng nhận ưu tiên (nếu có);

h) Học bạ và bằng tốt nghiệp tốt trung học phổ thông;

Các giấy tờ quy định tại điểm đ, e, g, i khoản 1 và điểm g, h khoản 2 của Điều 15 Thông tư này phải nộp bản sao (có chứng thực bản sao từ bản chính) và xuất trình bản chính khi đến trường nhập học.

Mục 5

PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM TRONG CÔNG TÁC TUYỂN SINH

Điều 16. Trách nhiệm của Tổng cục Xây dựng lực lượng Công an nhân dân

1. Giúp Bộ trưởng chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện công tác tuyển sinh hàng năm theo quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo và quy định của Thông tư này; chỉ đạo các trường Công an nhân dân, Công an các đơn vị, địa phương giải quyết các khiếu nại và những vấn đề phát sinh trong công tác tuyển sinh.

2. Thanh tra, kiểm tra toàn diện các khâu trong quá trình sơ tuyển, tuyển sinh của các trường Công an nhân dân và Công an các đơn vị, địa phương; được quyền đình chỉ những việc làm trái quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo và quy định của Thông tư này; đề xuất với lãnh đạo Bộ hình thức xử lý tập thể và cá nhân vi phạm.

3. Hàng năm, tổng kết đánh giá việc tổ chức thực hiện công tác tuyển sinh trong lực lượng Công an nhân dân; đề xuất báo cáo lãnh đạo Bộ điều chỉnh những vấn đề phát sinh ngoài quy định của Thông tư này.

Điều 17. Trách nhiệm của Công an các đơn vị, địa phương được giao nhiệm vụ tuyển sinh

1. Thành lập Hội đồng tuyển sinh để tổ chức triển khai công tác tuyển sinh của đơn vị mình theo chức năng.

2. Thông báo công khai đến cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân và thanh niên học sinh về chủ trương và quy định tuyển sinh của Bộ Công an; tổ chức tiếp nhận đăng ký dự thi, dự tuyển của thí sinh.

3. Tổ chức sơ tuyển, lập danh sách, hoàn chỉnh hồ sơ dự thi gửi về các trường và báo cáo số lượng đăng ký dự thi về Tổng cục Xây dựng lực lượng Công an nhân dân.

4. Chuyển phiếu báo dự thi, thông báo kết quả trúng tuyển, phiếu báo điểm và giấy chiêu sinh đến từng thí sinh.

5. Hoàn chỉnh hồ sơ, thủ tục nhập học đối với thí sinh trúng tuyển vào các trường Công an nhân dân (kể cả đối với thí sinh do Bộ hoặc Công an các đơn vị, địa phương khác tuyển).

6. Báo cáo lãnh đạo Bộ (qua Tổng cục Xây dựng lực lượng Công an nhân dân) tình hình về kết quả tuyển sinh của đơn vị, địa phương.

7. Chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng về những nhiệm vụ tuyển sinh được giao.

Điều 18. Trách nhiệm của các trường Công an nhân dân

1. Thông báo tuyển sinh, tổ chức thi tuyển, xét tuyển vào các cấp học theo đúng quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo và quy định của Bộ Công an.

2. Kiểm tra hồ sơ, sức khỏe, tiêu chuẩn chính trị của học viên đến nhập học; thực hiện nhiệm vụ quyền hạn về tuyển sinh, chiêu sinh, nhập học theo quy định của Bộ trưởng Bộ Công an về phân công trách nhiệm quản lý các trường Công an nhân dân; trả về đơn vị cũ hoặc địa phương nơi sơ tuyển những thí sinh không đảm bảo tiêu chuẩn tuyển sinh theo quy định và báo cáo lãnh đạo Bộ (qua Tổng cục Xây dựng lực lượng Công an nhân dân) để theo dõi.

3. Chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng về những nhiệm vụ tuyển sinh được giao.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 19. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực từ ngày ký và thay thế Quy định về tuyển sinh vào các loại hình đào tạo trong các học viện, trường Công an nhân dân ban hành kèm theo Quyết định số 727/2006/QĐ-BCA(X14) ngày 08/6/2006 của Bộ trưởng Bộ Công an.

Điều 20. Trách nhiệm thi hành

1. Các đồng chí Tổng cục trưởng, Thủ trưởng đơn vị trực thuộc Bộ, Giám đốc Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Giám đốc Sở Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy, Giám đốc Học viện, Hiệu trưởng trường Công an nhân dân chịu trách nhiệm thực hiện Thông tư này.

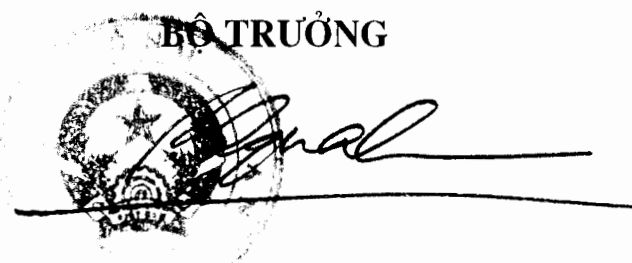
Trong quá trình tổ chức thực hiện Thông tư, nếu có vướng mắc nảy sinh, Công an các đơn vị, địa phương phản ánh về Bộ (qua Tổng cục Xây dựng lực lượng Công an nhân dân) để đề xuất bổ sung, sửa đổi.

2. Tổng cục trưởng Tổng cục Xây dựng lực lượng Công an nhân dân có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Thông tư này. *ND*

Nơi nhận:

- Các đồng chí Thứ trưởng (để chỉ đạo);
 - Các tổng cục, đơn vị trực thuộc Bộ;
 - Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
 - Sở Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy;
 - Các học viện, trường Công an nhân dân;
 - Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
 - Công báo;
 - Lưu VT, V19, X11(X14).
- } để thực hiện

BỘ TRƯỞNG



Trưởng Trần Đại Quang